TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **180**/2017/QĐST-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 01 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2017/TLST/HNGĐ ngày 30/10/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh S, SN 1989

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, SN 1983

Người có QLNV liên quan:

1. Cháu Nguyễn Văn L, SN 17/01/2008

2. Cháu Nguyễn Văn Khánh L, SN 09/8/2012

Người đại diện hợp pháp của cháu L, cháu L: Anh L –Bố đẻ của các cháu

Đều trú tại: B T, T P, Â T, H Y

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/11/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh S và anh Nguyễn Văn L, đều trú tại: Bích Tràng, Tiền Phong, Ân Thi, Hưng Yên

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Chị Nguyễn Thị Minh S và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung là Nguyễn Văn L, SN 17/01/2008 và Nguyễn Văn Khánh L, SN 09/8/2012 đến khi các cháu thành niên. Chị S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh L. Chị S có quyền đi lại thăm nom con chung, anh L không được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Anh, chị không đề nghị Tòa giải quyết

- *Về án phí*: Chị S tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí STDS được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số 008868 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Hoàn trả chị S 150.000 đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Ân Thi.*
- *Chi cục THA dân sự huyện Ân Thi*
- *Các đương sự.*
- *UBND xã T P, Â T;*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Hoàng Lương Hồng